

UBND HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGỌC HỒI

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC
GIAI ĐOẠN 2015 - 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Năm 2015



Ngọc Hồi, ngày 12 tháng 10 năm 2015

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC
GIAI ĐOẠN 2015 - 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

PHẦN I: MỞ ĐẦU

Trường THCS Ngọc Hồi được thành lập từ năm 1962 với tên gọi Trường cấp I - II Ngọc Hồi thuộc huyện Thường Tín - Hà Đông. Từ năm 1979 trường được mang tên Trường cấp I - II Ngọc Hồi thuộc huyện Thanh Trì - Hà Nội. Năm học 1996 - 1997 thực hiện quyết định số 684/QĐ - UB ngày 14/9/1996 của UBND huyện Thanh Trì về việc đổi tên trường học từ trường Phổ thông cơ sở thành trường Trung học cơ sở và từ đó đến nay trường mang tên là trường Trung học cơ sở Ngọc Hồi. Trường nằm trên địa bàn thôn Yên Kiện, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội với diện tích rộng 6259m². Khung cảnh sư phạm luôn xanh, sạch, đẹp, kang trang thoáng mát. Từ khi thành lập đến nay trường đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển như vũ bão của CNTT, của nền kinh tế xã hội nước nhà đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Với tinh thần đó, trường THCS Ngọc Hồi xây dựng “ *Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2015 đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2030*”.

Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Ngọc Hồi giai đoạn 2015 đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể CBGV, NV. Xây dựng và triển khai chiến lược của trường THCS Ngọc Hồi là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã Ngọc Hồi phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

PHẦN II: NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHIẾN LƯỢC

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh:

* Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 36 đồng chí trong đó:

- Ban giám hiệu: 02 (01 nữ, 1 nam), 02 đồng chí có bằng đại học chuyên môn.
- Giáo viên: 25 đồng chí.
- Nhân viên: 09 đồng chí.

Tỷ lệ CBGV - NV đạt chuẩn về trình độ chuyên môn là: 32/32 (không tính bảo vệ), đạt tỷ lệ 100%, Trong đó tỷ lệ trên chuẩn: 16/31, tỷ lệ: 51.6%. Tỷ lệ giáo viên/lớp: 25/13 = 1,9%. Tỷ lệ cán bộ, giáo viên là Đảng viên: 16/36 = 44,4%.

- Trường có 01 chi bộ độc lập gồm 16 Đảng viên.
- Tổng số học sinh: 464, với 13 lớp. Trong đó:

- + Khối 6: 4 lớp - 156 học sinh
- + Khối 7: 4 lớp - 132 học sinh
- + Khối 8: 3 lớp - 105 học sinh
- + Khối 9: 2 lớp - 71 học sinh

2. Môi trường bên trong:

2.1. Điểm mạnh.

Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường là những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm; tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường theo mục tiêu khang trang, sạch đẹp, nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm; xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế; công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát; được sự tin tưởng của CBGV, NV nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Nhà trường có đội ngũ giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở các cấp huyện và cấp thành phố, được phụ huynh học sinh tin nhiệm.

Đa số học sinh nhà trường ngoan, có ý thức vươn lên trong học tập.

Cơ sở vật chất được củng cố, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cho công tác dạy và học của giáo viên và học sinh.

2.2. Mặt yếu.

Còn có giáo viên hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới phương pháp nên chất lượng giáo dục của nhà trường chưa đạt được như mong muốn.

Công tác góp ý đánh giá CBGV, NV còn nể nang cào bằng nên chưa thực sự có tác dụng thúc đẩy cá nhân phấn đấu.

Một bộ phận cha mẹ học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con, còn phó mặc cho nhà trường.

Chất lượng học sinh: số học sinh có học lực trung bình, yếu kém còn cao do học sinh ham chơi, chưa chăm học, các lớp đầu cấp bị hồng kiến thức.

Cơ sở vật chất: Trường còn dãy lớp học cải tạo lại đã xuống cấp. Sân chơi không phẳng, có khu vực cao thấp khác nhau nên việc tổ chức các hoạt động NGLL còn hạn chế.

3. Môi trường bên ngoài:

3.1. Cơ hội.

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của sở GD & ĐT Hà Nội, phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì, UBND huyện Thanh Trì.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền địa phương, cùng sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể;

- Đời sống nhân dân ngày một thay đổi do chủ trương chuyển đổi cơ cấu kinh tế của địa phương.

- Cha mẹ học sinh trẻ, có học thức, có điều kiện đã quan tâm đầu tư cho việc học tập của các con.

- Phong trào khuyến học khuyến tài ở mỗi thôn xóm, dòng họ ngày càng đi vào hiệu quả thúc đẩy việc học tập từ mỗi gia đình.

3.2. Thách thức.

- Nền kinh tế địa phương đang phát triển mạnh tuy nhiên hộ nghèo còn cao nên việc đầu tư cho giáo dục vẫn còn hạn chế.

- Địa phương còn tệ nạn xã hội nên ảnh hưởng tâm lý tình cảm của HS.

- Các em học sinh đạt khá giỏi của Tiểu học thường chuyển đi học các trường khác khi hoàn thành chương trình Tiểu học.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Trình độ Ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong giao tiếp.

- Sự cạnh tranh lành mạnh của các trường THCS trong huyện.

- CSVC, thiết bị dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục.

4. Các vấn đề chiến lược.

4.1. Danh mục các vấn đề chiến lược.

- Xây dựng đội ngũ.

- Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá.

- Cải tiến phương pháp dạy học.

- Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

4.2. Các nguyên nhân của vấn đề.

4.2.1. Xây dựng đội ngũ.

- Còn GV, nhân viên có hạn chế về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Vẫn còn một vài cán bộ giáo viên, nhân viên chưa tận tâm với công việc, chưa phát huy được hết vai trò của mình, còn ngại khó ngại khổ, thờ ơ với chất lượng giáo dục.

- Nhiều cán bộ, giáo viên còn ngại ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác và giảng dạy.

- Chưa tìm tòi, nghiên cứu sâu các vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội để vận dụng giáo dục học sinh nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giáo dục.

- Tính chủ động sáng tạo trong công việc chưa cao.

4.2.2. Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá.

Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý của thành phố, của địa phương đáp ứng yêu cầu đổi mới trong dạy học, tăng tính thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

4.2.3. Cải tiến phương pháp dạy học.

Xuất phát từ thực tế việc cải tiến dạy học còn lý thuyết chưa thực sự hiệu quả do nguyên nhân cơ bản sau:

- Chương trình quá tải, nặng về kiến thức hàn lâm, thiếu tính thực tiễn;

- Nhận thức của giáo viên chưa cao, còn ỷ lại và trông chờ, số tiết dạy hàng tuần của giáo viên theo thông tư số 28/2009/TT-BGD-ĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về chế độ làm việc của giáo viên phổ thông còn cao, thu nhập thấp, chưa có động lực phấn đấu vươn lên.

4.2.4. Rèn kỹ năng sống.

- Do học sinh ở vùng ngoại thành, bố mẹ buôn bán nhỏ lẻ, chưa quan tâm giáo dục kỹ năng sống cho con; mặt khác tác động của tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng tới tâm lý tình cảm của các em.

- Chưa có các tài liệu về giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống chính thức cho học sinh, tài liệu ít nên khó khăn trong việc tổ chức và giảng dạy.

- Nhà trường mới tổ chức giáo dục kỹ năng sống thông qua môn dạy và một số hoạt động ngoài giờ lên lớp.

4.3. Các vấn đề cần ưu tiên giải quyết.

4.3.1. Xây dựng đội ngũ.

4.3.2. Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá.

4.3.3. Tập trung cải tiến phương pháp dạy học.

4.3.4. Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC:

1. Sứ mệnh:

Giáo dục cho các thế hệ học sinh biết vượt qua mọi khó khăn, phát triển hết khả năng để trở thành người công dân có ích phụng sự cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp - kỷ cương, chất lượng cao để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, phát triển tài năng của mình.

2. Các giá trị cốt lõi:

- Tinh thần đoàn kết - trách nhiệm.

- Lòng tự trọng - tình nhân ái - lòng biết ơn.

- Tính sáng tạo - sự hợp tác.

- Khát vọng vượt khó trong học tập và cuộc sống.

- Kiên trì, vững vàng trước mọi thay đổi của tình hình trong và ngoài nước;

- Ứng xử tốt trong mọi tình huống.

- Khỏe mạnh cả thể chất, tinh thần và trí tuệ.

3. Tầm nhìn:

Giáo viên và học sinh luôn khát vọng vươn lên tầm cao mới; là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em mình vào học tập, rèn luyện.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC.

1. Mục tiêu chung.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại; xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương xã Ngọc Hồi.

2. Chỉ tiêu.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 75%.

- 100% CBGV, NV sử dụng thành thạo các thiết bị hiện đại như máy vi tính, các phần mềm hỗ trợ quản lý và dạy học.

- 80% số CBGV, NV có trình độ trên chuẩn, tiến tới 100% các đ/c trưởng bộ phận ban ngành đoàn thể có bằng Trung cấp LLCT, 4 đ/c có bằng quản lý.
- Phân đầu từ 70 - 75 % cán bộ, giáo viên, nhân viên là Đảng viên.
- 100% CBGV, NV không vi phạm Pháp luật, thực hiện tốt QCDC ở cơ sở.
- Phân đầu đến cuối giai đoạn 2, trường duy trì xếp vị trí thứ 7 trong tổng số 17 trường THCS thuộc phòng GD &ĐT quản lý.

2.2. Học sinh.

2.2.1. Quy mô:

- Lớp học: Dưới 35 lớp.
- Học sinh: Dưới 1350 học sinh.
- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; đảm bảo duy trì sĩ số từ 100%.

2.2.2. Chất lượng học tập:

- Chất lượng học tập:
 - + Trên 70 % học lực khá, giỏi (trong đó 35% trở lên học lực giỏi).
 - + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu, kém <5%.
 - + Tỷ lệ TN THCS đạt từ 98 - 100%.
 - + Thi học sinh giỏi, HSNK cấp huyện: >70% HS dự thi đạt giải;
 - + Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT đạt từ 65% - 75%
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:
 - + Chất lượng đạo đức: hạnh kiểm khá, tốt đạt từ 98% trở lên.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.
 - + Thi học sinh giỏi huyện đạt từ thứ 7 đến thứ 10 trở lên qua các năm học.
 - + Thi học sinh giỏi cấp thành phố đạt từ 03 đến 05 giải trở lên mỗi năm.

2.2.3. Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

- + Chất lượng đạo đức: 98% hạnh kiểm khá, tốt.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.
- + Giáo dục 90% học sinh chưa ngoan có tiến bộ.
- + 100% học sinh thực hiện nghiêm túc nội quy trường lớp và cam kết thực hiện các tiêu chuẩn thi đua;
 - + 100% học sinh ký cam kết và chấp hành tốt luật an toàn giao thông;
 - + 100% HS tham gia “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- 100% HS khối 8, 9 học nghề phổ thông; thi cấp chứng chỉ nghề đạt 98% trở lên.
- Thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Khung cảnh sư phạm nhà trường “ Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.
- Giáo dục thể chất đạt tiêu chí theo quy định của Bộ GD & ĐT.
- Phân đầu 100% học sinh có sức khoẻ ổn định. Không có học sinh vi phạm trong thi cử và mắc các tệ nạn xã hội;
- Trường tham gia đầy đủ, tích cực các phong trào văn hoá, văn nghệ và TDTT. Tổ chức tốt các chuyên đề hoạt động NGLL, Hội thi giáo viên dạy giỏi.

+ 98% học sinh biết vượt mọi khó khăn để đến trường; 80 - 90% số học sinh có kỹ năng sống, kỹ năng xử lý tình huống.

+ Hằng năm thực hiện tốt cuộc vận động Nhà giáo Hà Nội đỡ đầu học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

2.3. Cơ sở vật chất.

- Tham mưu với các cấp quản lý đầu tư, cải tạo các phòng bộ môn còn thiếu; nâng cấp, sửa chữa sân trường bị bong rộp, lát lại gạch ở nền các lớp học bị bong tróc, sửa chữa các cánh cửa sổ, cửa đi bị mối mọt; xây dựng thêm các phòng học, phòng học bộ môn đạt chuẩn và khu sân chơi, bãi tập.

- Xây mới nhà để xe cho học sinh, quét vôi lại trường.

- Tiếp tục đầu tư mua sắm, sửa chữa các trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp; An toàn- Thân thiện”

3. Khẩu hiệu và phương châm hành động.

- Khẩu hiệu: Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường.

- Phương châm hành động: Chất lượng giáo dục, hiệu quả các phong trào là bộ mặt của nhà trường.

PHẦN III

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

I. Nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Xác định ý nghĩa: Chất lượng dạy - học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học để từ đó nâng cao hiệu quả công tác dạy học trong nhà trường.

1. Dạy và học.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Cải tiến phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp với mọi đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; tăng cường sử dụng ĐDDH có hiệu quả, hướng dẫn học sinh tự làm thí nghiệm...

Đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi CB - GV, NV đều phải đổi mới phương pháp dạy học, sớm khắc phục tình trạng “Dạy lý thuyết suông”, tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,...Xây dựng các đôi bạn cùng tiến với quan điểm “học thầy không tày học bạn”...Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với công việc lãnh đạo. Cải tiến khâu hướng dẫn học ở nhà...

Đảm bảo các tiết học giáo viên chỉ hướng dẫn học sinh để học sinh tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

2. Giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, thường xuyên và định kỳ. Nhà trường tổ chức hội khỏe Phù Đổng, thi văn nghệ... ngoài ra còn tổ chức các

hoạt động khác như Hội thi tìm hiểu văn hóa dân gian, các trò chơi dân gian, ngày hội Văn học, ngày hội tiếng Anh... Các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm xây dựng học sinh có “tinh thần khỏe mạnh, lòng yêu tổ quốc, trách nhiệm với cộng đồng”. Tổ chức tham quan dã ngoại cho học sinh bằng kinh phí đóng góp tự nguyện của cha mẹ học sinh.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.
- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng; tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, GVCN, Tổng phụ trách, đoàn thanh niên.

II. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xác định ý nghĩa: Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức là nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên chứ không chỉ là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, nó có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “Chiến lược phát triển trường THCS Ngọc Hồi giai đoạn 2015 đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”.

1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường; hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ; có phong cách làm việc công nghiệp.

2. Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại.

3. Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc; đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường; trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

4. Tăng cường chăm lo đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tham mưu với Hội CMHS, UBND xã khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc; thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

5. Tăng cường chỉ đạo đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong tránh xa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiếp tục đi lên.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành phát động.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, giao viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách, Các đoàn thể (Phối hợp và chia sẻ trách nhiệm), Thanh tra nhân dân.

III. Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh:

Xác định ý nghĩa: Học sinh có được những kỹ năng sống giúp cho các em biết hòa nhập, hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

1. Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: kỹ năng làm chủ cuộc sống; kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng PCCC; kỹ năng làm chủ trong học tập: tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; kỹ năng giao tiếp và hội nhập; kỹ năng định hướng nghề nghiệp (Hướng học và hướng nghề), xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập; tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường...

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội, rung chuông vàng... Có biện pháp kiểm tra, giám sát việc dạy của thầy và học của trò.

3. Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ, các hoạt động từ thiện.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Tổng phụ trách, các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách thực hiện, y tế - chữ thập đỏ, đoàn thanh niên và công đoàn nhà trường.

IV. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Xác định ý nghĩa: CSVC, trang bị kỹ thuật là một trong những yếu tố quan trọng trong việc cải tiến phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng giáo dục.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp CSVC, phấn đấu có đủ phòng học, phòng bộ môn theo tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sân chơi bãi tập của học sinh, nâng cấp sân trường; đặc biệt tham mưu với chính quyền địa phương cải tạo xây mới dãy nhà B để các phòng bộ môn đáp ứng yêu cầu của CQG mới.

- Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT; xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo

viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

- Tham mưu với các cấp duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia, tham mưu với các cấp quản lý giáo dục và phòng TC- KH tiếp tục mua sắm thêm trang thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy; xây dựng và duy trì tủ sách dùng chung, tủ sách chuyên đề, tủ sách Pháp luật, phát động phong trào ủng hộ sách, truyện trong giáo viên và học sinh nhằm nhân rộng mô hình Thư viện thân thiện để sách gần với người đọc hơn.

- Có kế hoạch bảo quản, tu sửa kịp thời, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng, thất thoát các loại tài sản; chống lãng phí trong quản lý và sử dụng tài sản công; quy trách nhiệm cho từng cá nhân phụ trách nếu làm mất mát hư hỏng phải đền bù. Tài sản dù hết hạn sử dụng (theo quy định của pháp luật) nếu còn sử dụng được thì vẫn dùng để phục vụ công tác.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng, Bộ Phận tài vụ.

- *Thực hiện:* Bộ phận tài vụ, bộ phận CNTT, tổ bảo vệ, bộ phận thư viện - thiết bị, GVCN các lớp.

V. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Xác định ý nghĩa: Trong thời đại ngày nay CNTT phát triển như vũ bão vì vậy việc ứng dụng CNTT là hết sức cần thiết cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập trong trường học ngày nay.

- Triển khai kết nối Internet cho tất cả các máy tính trong các phòng ban, lớp học; lắp đặt wifi để GV dễ dàng thu thập thông tin; tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy.

- Giáo viên tích cực tham gia Trường học kết nối; trao đổi thông tin trên hệ thống tin nhắn của nhà trường.

- Tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh mạng.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý tài sản, quản lý tài chính, quản lý học sinh), quản lý chuyên môn (kể cả xếp thời khóa biểu), quản lý công chức, quản lý thư viện, quản lý thiết bị.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, bộ phận CNTT, bộ phận tài vụ, GVCN, GVBM, Tổ chuyên môn.

VI. Công tác lãnh đạo, quản lý và tổ chức cán bộ.

Xác định ý nghĩa: Chỉ thị 40/CT - TW của ban bí thư Trung ương Đảng về “*Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*” được coi là khâu then chốt quyết định đến sự thành công hay không thành công của một trường học, vì vậy đòi hỏi cần có các yếu tố sau:

1. Phẩm chất đạo đức - tác phong của CBQL.

Cán bộ quản lý (từ tổ phó chuyên môn trở lên, trưởng các bộ phận, các ban, các đoàn thể) phải là người có phẩm chất đạo đức tốt, có lập trường tư tưởng vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, gương mẫu đi đầu trong các hoạt động; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành nghiêm túc các chủ trương của

Đảng, Pháp luật của nhà nước, quy định của ngành và của trường, có tầm nhìn rộng, giỏi về chuyên môn và nghiệp vụ; có tâm với công tác giáo dục, có biện pháp chỉ đạo, lãnh đạo xây dựng đội ngũ, thu hút người tài, sử dụng đội ngũ có hiệu quả...có tác phong làm việc công nghiệp và khoa học, biết đi trước đón đầu trong mọi công việc. Cán bộ quản lý phải là người không vụ lợi, không vì lợi ích cá nhân mà sao nhãng, coi nhẹ lợi ích tập thể, hết lòng vì nhiệm vụ chung.

2. Xây dựng hệ thống các quy định.

Tiến tới xây dựng hệ thống các văn bản, các quy chế, quy định, nội quy của cơ quan với yêu cầu: các quy định phải hợp chuẩn theo Thông tư số 12/TT - GD&ĐT ngày 12/5/2009 về ban hành quy định tiêu chuẩn đánh giá Chất lượng giáo dục trường THCS, phù hợp với các văn bản pháp luật; quy định rõ ràng chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận và từng cá nhân, tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở; đặc biệt phải xây dựng ngay quy chế xử lý các trường hợp giáo viên có chuyên môn yếu, không tiến bộ hoặc xử lý các trường hợp vi phạm quy chế chuyên môn (vi phạm giờ giấc, vi phạm quy định của nhà trường, của ngành) với các hình thức như: kiểm điểm, đưa ra hội đồng kỷ luật, chuyển công tác khác, buộc thôi việc, hủy hợp đồng lao động... theo đúng quy định của nhà trường và Pháp luật.

- Tổ chức cho tổ văn phòng xây dựng kế hoạch tác nghiệp cho toàn năm.
- Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm của nhà trường như: xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy định sử dụng tài sản công, quy định sử dụng email và Internet, quy định xếp loại công chức, quy trình đánh giá loại hạnh kiểm...

3. Kiện toàn cơ cấu tổ chức trong nhà trường.

- Thành lập các bộ phận thư viện - thiết bị; Bộ phận Tài vụ; Bộ phận chuyên môn, Bộ phận kiểm định, bộ phận CNTT.
- Thành lập các hội đồng tư vấn như: Hội đồng tuyển sinh, Ban kiểm tra nội bộ, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng kỷ luật và một số các hội đồng khác. Tất cả hội đồng đều phải có quyết định thành lập, kế hoạch hoạt động, có báo cáo sơ kết, tổng kết.

4. Tăng cường chỉ đạo công tác văn thư - lưu trữ, tài chính, tài sản.

Công tác văn thư lưu trữ được coi hết sức quan trọng, đây là “bảo tàng” của cơ quan, là kho lưu trữ cho những thế hệ sau nghiên cứu, vì vậy công tác văn thư lưu trữ và người phụ trách văn thư lưu trữ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

Người phụ trách văn thư lưu trữ: ngoài các quy định về phẩm chất chính trị, lối sống còn đòi hỏi tính kiên trì, cẩn thận, khoa học, nhanh nhẹn, hoạt bát, thạo về tin học; có tầm hiểu biết rộng, nắm được toàn bộ các hoạt động của nhà trường, nắm rõ pháp luật, quy định, quy chế, quy trình của mỗi đầu công việc nhằm tham mưu sớm, kịp thời cho Hiệu trưởng.

Với công tác văn thư lưu trữ:

- Ban hành văn bản đúng thể thức, đúng quy trình. Mọi văn bản đều lưu trữ cẩn thận, dễ tìm, dễ kiểm tra, dễ tra cứu.
- Lưu trữ hồ sơ đầy đủ (hồ sơ chuyên đề, hồ sơ học sinh, hồ sơ CB -VC). Đảm bảo bí mật trong cơ quan nhà nước và theo quy định của Pháp luật.

- Đảm bảo thông tin hai chiều thông suốt, nhanh chóng, kịp thời, chính xác. Thông tin luôn được cập nhật thường xuyên. Xây dựng hệ thống lưu trữ khoa học.

- Áp dụng phương pháp lưu trữ bằng các liên kết ngay trong máy tính, hoàn chỉnh các loại hồ sơ lưu trữ.

- Xây dựng thư viện văn bản pháp quy sử dụng trong nhà trường và thư viện văn bản của nhà trường theo từng năm.

Tài chính: Công khai tài chính theo quy định của pháp luật, công khai trong mua sắm, minh bạch trong các hoạt động mua sắm, xây dựng, thanh lý, kiểm kê, chi trả chế độ...

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ, hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

Tài sản:

- Đảm bảo không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng, sắp xếp khoa học, dễ lấy, dễ sử dụng và bảo quản; phòng chống có hiệu quả cháy nổ và bảo đảm an toàn, an ninh trật tự.

- Thanh lý tài sản phải công khai, minh bạch, đúng quy trình; những tài sản còn sử dụng được (dù đã hết khấu hao) vẫn được đưa vào sử dụng.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Người thực hiện:* Kế toán và các bộ phận liên quan.

VII. Chỉ đạo sát sao chặt chẽ trong công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm:

- Chỉ đạo chặt chẽ trong công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm: hoàn thiện các văn bản, các kế hoạch, các quy định về công tác này với phương châm “Giáo dục là chủ yếu, ngăn ngừa là quan trọng” nhưng cũng không loại trừ các biện pháp xử lý quyết liệt, nghiêm khắc nhằm xây dựng nhà trường thành một cộng đồng trong sạch.

- Ngăn ngừa có hiệu quả các hiện tượng nhũng nhiễu, hạch sách nhân dân và cấp dưới.

- Triệt để tiết kiệm trong: chi tiêu, sử dụng tài sản, máy móc và các thiết bị khác; sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn tài nguyên như: nước, điện, công nghệ thông tin, tri thức, chất xám, con người...

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể.

VIII. Xây dựng trường học thân thiện - an toàn.

- Quy hoạch các khu vực để bồn hoa, trồng cây cảnh, đảm bảo có tính thẩm mỹ.

- Thường xuyên tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh trường lớp; xây dựng trường học thân thiện, an toàn.

- Đảm bảo mọi ĐDTB đều sắp xếp gọn gàng, khoa học, sạch sẽ, ngăn nắp.
- Trong khuôn viên nhà trường phải có khẩu hiệu giáo dục, xây dựng nội quy tất cả các phòng (kể cả nhà vệ sinh và nhà để xe...)
- Tổ chức lựa chọn đồng phục của học sinh với yêu cầu: rẻ, tiết kiệm, phù hợp với sứ mệnh của nhà trường.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn.
- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể.

IX. Tổ chức hoạt động Đoàn - Đội và các tổ chức đoàn thể khác.

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn - Đội tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện; tổ chức tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá - văn nghệ - TDTT; tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn.
- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể.

X. Công tác xây dựng Đảng.

Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 01 đến 02 đảng viên mới trong mỗi năm học. Phân đấu có trên 70% cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên; phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

XI. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Xác định ý nghĩa: Nguồn lực là một trong những yếu tố không thể thiếu để tổ chức các hoạt động. Đặc biệt là nguồn lực thông tin, có thể ví “Nhà trường là một cơ thể sống thì thông tin là máu và hệ thống thông tin hai chiều là hệ thần kinh của nó”.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ.
- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.
- + Trong ngân sách Nhà nước: thực hiện theo quy định.
- + Ngoài ngân sách: huy động ủng hộ từ quỹ Ban đại diện CMHS, giáo viên, học sinh, các đoàn thể, các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn; sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn lực tài chính đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình sử dụng.

+ Nguồn lực vật chất: tranh thủ hỗ trợ bằng vật chất của cá nhân, đoàn thể, các cơ quan doanh nghiệp.

+ Nguồn nhân lực: tăng cường xây dựng bầu không khí đoàn kết tạo mọi cơ hội cho CBGV, NV phát huy hết khả năng của bản thân, thu hút nhân lực ở nơi khác đến cống hiến cho sự nghiệp giáo dục xã nhà.

+ Nguồn lực thông tin:

- Làm tốt công tác truyền thông của nhà trường qua trên các phương tiện thông tin; nắm bắt kịp thời các nguồn thông tin khác nhau để chọn lọc, sử dụng và xử lý kịp thời.

- Các báo cáo, văn bản và các dữ liệu lưu trữ khoa học được đăng tải kịp thời bằng các hình thức khác nhau như đưa lên cổng thông tin điện tử của nhà trường để chia sẻ thông tin, lấy ý kiến của đông đảo nhân dân.

- Đảm bảo thông tin hai chiều được thông suốt.

- Thận trọng trong phát ngôn, mọi thông tin về nhà trường phải thực hiện theo đúng thông tư số 09/2009/TT-BGD&ĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Chỉ có Lãnh đạo nhà trường mới được phổ biến các chủ trương, đường lối và kết quả của trường ra phương tiện thông tin đại chúng.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể, toàn bộ CBGV, NV....

XII. Xây dựng thương hiệu.

Xác định ý nghĩa: Trong công cuộc hòa nhập với thế giới và xu thế toàn cầu hóa, giáo dục cũng là một dịch vụ, bởi vậy thương hiệu cũng là một trong những yếu tố quan trọng.

- Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu của từng cán bộ giáo viên, nhân viên đối với học sinh và phụ huynh học sinh.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu kém giúp các em phát huy hết khả năng của mình.

- Làm tốt công tác truyền thông, xây dựng truyền thống, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể. Giáo viên Thể dục, Mỹ thuật, Âm nhạc...

PHẦN IV

TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC.

I. Phổ biến “Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Ngọc Hồi giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 ”

Chiến lược phát triển của nhà trường được lấy ý kiến rộng rãi trong toàn trường. Sau khi hoàn chỉnh, Hiệu trưởng ra quyết định ban hành, tổ chức phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh của trường; xin ý kiến của cơ quan chủ quản (Đảng ủy, UBND, HĐND, UBMT tổ quốc xã), chi bộ, các đoàn thể trong nhà trường và các tổ chức cá nhân quan tâm; đăng tải trên web site.

II. Tổ chức thực hiện:

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược, ban chỉ đạo là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai chiến lược; điều chỉnh chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế. Hàng năm, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch hàng năm căn cứ vào chiến lược để tham mưu với chi bộ chỉ đạo các đoàn thể thực hiện chiến lược. Tất cả các hoạt động trong trường, hoạt động của từng cá nhân đều nhắm đến việc thực hiện mục tiêu chiến lược.

III. Lộ trình thực hiện chiến lược:

1. Giai đoạn 1: từ năm 2015 đến năm 2020 là giai đoạn tiền đề, vì vậy phải tập trung vào các công việc sau:

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ giáo viên, nhân viên.
- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược.
- Tổ chức bộ máy, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Xây dựng tài liệu dạy về kỹ năng sống, tập huấn về giáo dục kỹ năng sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Phần đầu nâng dần chất lượng giáo dục hai mặt của nhà trường lên: trên 70% học lực khá, giỏi (trên 35% học lực giỏi), tỷ lệ học sinh có học lực yếu dưới 3%; thi học sinh giỏi cấp thành phố đạt từ 03 đến 05 giải trở lên, hạnh kiểm khá tốt đạt 95 - 100%.

2. Giai đoạn 2: từ năm 2020 đến năm 2025.

Nâng chất lượng tăng thêm 2-3% so với giai đoạn 1, học lực giỏi tăng thêm 2%, tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đi vào nề nếp. Hoàn thành xây dựng các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy định, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, hoàn thành biểu tượng văn hóa, đồng phục mang đặc trưng riêng của nhà trường và triển khai thực hiện hiệu quả.

3. Giai đoạn 3: Từ năm 2025 đến năm 2030.

Nâng chất lượng tăng thêm 3-5% so với giai đoạn 1, học lực giỏi tăng thêm 3% so với giai đoạn 2, kỹ năng sống của học sinh được hoàn thiện.

4. Phân công thực hiện.

4.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:
 - + Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện chiến lược chung cho toàn trường.
 - + Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển đã xác định.

4.2. Đối với Phó Hiệu trưởng:

- Bám sát kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

- Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ chiến lược, kế hoạch từng năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn; đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

4.6. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên; góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt chiến lược của nhà trường.

4.7. Đối với Ban thường trực Ban đại diện CMHS:

- Tăng cường giáo dục tại gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của chiến lược.

PHẦN V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Bản chiến lược là căn cứ pháp lý để tất cả các bộ phận các đoàn thể, tổ chuyên môn, các cá nhân xây dựng kế hoạch hàng năm; đồng thời đây cũng là cơ sở để đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức từ đó mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên rút ra những kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

2. Hàng năm, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học dựa trên chiến lược phát triển của nhà trường, khi có sự điều chỉnh cần thông qua hội đồng trường, thông qua ban chỉ đạo thực hiện chiến lược và phổ biến công khai trong hội đồng sư phạm.

3. Mỗi CBGV, NV, các bộ phận, các đoàn thể, các tổ chuyên môn đều phải có bản tự đánh giá việc thực hiện chiến lược phát triển giáo dục, đề ra giải pháp cho những năm sau.

PHẦN VI. KẾT LUẬN

Sự phát triển không ngừng của xã hội đòi hỏi công tác giáo dục phải đi trước đón đầu đáp ứng yêu cầu của công tác đổi mới. Chiến lược phát triển thể hiện sự đánh giá nhìn nhận khách quan của mỗi nhà trường từ đó có những phương hướng thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với từng giai đoạn. Để thực hiện được chiến lược phát triển, mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên phải có hiểu biết sâu sắc về chính trị, văn hóa, xã hội, hiểu biết xu thế chung của thế giới và đất nước; không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; làm việc có trách nhiệm từ đó góp phần thực hiện thành công chỉ tiêu trong chiến lược phát triển nhà trường.

Quản lý giáo dục và quản lý nhà trường đóng vai trò định hướng, là một trong những yếu tố mang tính đột phá, quyết định đến chất lượng và hiệu quả giáo dục. Vì vậy đổi mới lãnh đạo và quản lý giáo dục nói chung và nhà trường nói riêng là một tất yếu khách quan và cũng là sự đòi hỏi cấp thiết của xã hội trong giai đoạn hiện nay, nhất là trong bối cảnh nước ta đã gia nhập tổ chức thương mại thế giới (WTO). Thầy và trò trường THCS Ngọc Hồi quyết tâm đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn để xây dựng nhà trường ngày càng phát triển và là nơi cha mẹ học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình.

Nơi nhận:

- PGD & ĐT Thanh Trì
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Ngọc Hồi;
- Chi bộ, các đoàn thể;
- CBGV, NV;
- Niêm yết, trang Web của trường- Lưu VT



PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ NGỌC HỒI



CHỦ TỊCH
Nguyễn Việt Kiên

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD & ĐT HUYỆN THANH TRÌ



TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Tuyết Lê